

PHẦN I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng và đầy đủ về khái niệm Lịch sử?

- A. Lịch sử là những gì diễn ra trong quá khứ. B. Lịch sử là những gì diễn ra ở mỗi dân tộc.
C. Lịch sử là những gì diễn ra ở mỗi quốc gia. D. Lịch sử là quá trình tiến hóa của con người.

Câu 2: Khái niệm nào sau đây là đúng về Sử học?

- A. Sử học là khoa học nghiên cứu về hoạt động của con người.
B. Sử học là khoa học nghiên cứu về văn hóa của con người.
C. Sử học là khoa học nghiên cứu về quá khứ của con người.
D. Sử học là khoa học nghiên cứu về tiến hóa của con người.

Câu 3: Lịch sử được con người nhận thức phụ thuộc vào yếu tố nào sau đây?

- A. Điều kiện không gian, địa lí. B. Nhu cầu và năng lực tìm hiểu.
C. Điều kiện về kinh tế, xã hội. D. Khả năng điều tra thực địa.

Câu 4: Đối tượng nghiên cứu của Sử học là

- A. quá trình phát triển của loài người. B. những hoạt động của loài người.
C. quá trình tiến hóa của loài người. D. toàn bộ quá khứ của loài người.

Câu 5: Học tập và nghiên cứu lịch sử đưa đến cho con người cơ hội nào sau đây?

- A. Trở thành nhà quân sự lỗi lạc. B. Cơ hội về nghề nghiệp mới.
C. Cơ hội về tương lai mới. D. Trở thành nhà chính trị gia.

Câu 6: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của tri thức lịch sử đối với cuộc sống ?

- A. Góp phần hình thành lòng yêu nước và tinh thần dân tộc.
B. Giúp những người hiểu về lịch sử đều trở thành nhà sử học
C. Đặt cơ sở cho sự ra đời của mọi ngành khoa học.
D. Giúp giải quyết được mọi mâu thuẫn trong xã hội.

Câu 7: Phân loại, đánh giá, thẩm định, so sánh nguồn sử liệu là các bước cơ bản của quá trình

- A. xử lý thông tin sử liệu B. tiến hành thí nghiệm lịch sử
C. sưu tầm, thu thập sử liệu D. tìm hiểu các di chỉ khảo cổ

Câu 8: Nội dung nào sau đây là biểu hiện về mối quan hệ giữa Sử học với di sản văn hóa, di sản thiên nhiên?

- A. Sử học quyết định sự tồn tại của tất cả các di sản văn hóa

- B. Di sản là nguồn sử liệu thành văn cho nghiên cứu lịch sử.
- C. Nghiên cứu Sử học tạo cơ sở khoa học cho bảo tồn di sản.
- D. Di sản quyết định trực tiếp sự tồn tại của khoa học lịch sử.

Câu 9: Điều cốt lõi trong hoạt động bảo tồn di sản văn hóa là phải đảm bảo tính

- A. kế thừa.
- B. nguyên trạng.
- C. tái tạo.
- D. nhân tạo.

Câu 10: Di sản văn hoá là những sản phẩm tinh thần, vật chất, được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, có giá trị

- A. lịch sử, văn hoá.
- B. kinh tế, chính trị.
- C. luật pháp, văn hoá.
- D. khoa học, công nghệ.

Câu 11: Lịch sử được con người nhận thức không phụ thuộc vào yếu tố nào sau đây?

- A. Nhu cầu và năng lực của người tìm hiểu.
- B. Điều kiện và phương pháp để tìm hiểu.
- C. Mức độ phong phú của thông tin sử liệu.
- D. Điều kiện về không gian, địa lí.

Câu 12: Nội dung nào sau đây không đúng về khái niệm lịch sử?

- A. Những gì đã diễn ra trong quá khứ của xã hội loài người.
- B. Những nhận thức, hiểu biết của con người về quá khứ.
- C. Khoa học nghiên cứu về sự tương tác của con người với xã hội.
- D. Sự tưởng tượng của con người về xã hội tương lai.

Câu 13: Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng lý do cần thiết phải học tập, khám phá lịch sử suốt đời?

- A. Tri thức lịch sử có sự biến đổi và phát triển không ngừng
- B. Nhiều sự kiện lịch sử trong quá khứ chưa được làm sáng tỏ
- C. Nhu cầu đúc rút kinh nghiệm quá khứ cho cuộc sống hiện tại
- D. Học tập lịch sử là cách duy nhất để hội nhập quốc tế thành công

Câu 14: Trong quá trình tìm hiểu, nghiên cứu lịch sử, việc xác minh, đánh giá nguồn sử liệu là một khâu quan trọng nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Xác định danh sách các nguồn sử liệu cần thu thập
- B. Xác định độ tin cậy và giá trị của các nguồn sử liệu
- C. Ghi chép thông tin liên quan đến vấn đề nghiên cứu
- D. Chọn lọc và phân loại các nguồn sử liệu phù hợp

Câu 15: Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hoá không phải là hoạt động

- A. tiến hành xây mới các di tích, hiện đại hoá di tích.
- B. đảm bảo sự phát triển bền vững của quốc gia, dân tộc.
- C. đem lại hiệu quả thiết thực phát triển kinh tế, xã hội.

D. hình thành ý thức trách nhiệm với cộng đồng, xã hội

Câu 16: Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** vai trò của công tác bảo tồn các di sản thiên nhiên?

- A. Hình thành ý thức hướng về cội nguồn. B. Giúp duy trì kỉ ức và bản sắc cộng đồng.
C. Góp phần giáo dục truyền thống yêu nước. D. Góp phần phát triển sự đa dạng sinh học.

Câu 17: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm khác biệt của lịch sử được con người nhận thức so với hiện thực lịch sử?

- A. Có tính đa dạng và có thể thay đổi theo thời gian
B. Được tái hiện duy nhất thông qua các bản ghi chép
C. Không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan con người
D. Không chịu sự chi phối của mục đích nghiên cứu

Câu 18. Nội dung nào dưới đây là lịch sử được con người nhận thức?

- A. Năm 1042, vua Lý Thánh Tông ban hành bộ Hình thư.
B. Năm 1484 nhà Lê cho dựng bia tiến sĩ ở Văn Miếu.
C. Tiểu thuyết “Mưa đỏ” của nhà văn Chu Lai.
D. Năm 1247, nhà Trần đặt lệ thi lấy Tam khôi.

Câu 19. Hiện nay, để bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, các trường học cần phải có trách nhiệm như thế nào?

- A. Trực tiếp tham gia bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa.
B. Thực hiện chức năng của nhà nước về quản lí giá trị di sản văn hóa.
C. Cung cấp vốn để bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa.
D. Đào tạo, nâng cao nhận thức của người học về giá trị di sản văn hóa.

Câu 20: Một trong những di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu của Việt Nam là

- A. Dân ca Quan họ Bắc Ninh. B. Hoàng thành Thăng Long.
C. Mộc bản triều Nguyễn. D. phố cổ Hội An.

PHẦN II: Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 21 đến câu 22. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 21: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Đại tướng Võ Nguyên Giáp kể lại rằng, “đứng trước khả năng phải bắt buộc cầm súng đánh thực dân, Bác Hồ sai người đi tìm cuốn Việt Nam sử lược – khi đó là cuốn sách duy nhất biên soạn mạch lạc về lịch sử nước nhà để trao cho các vị lãnh đạo cuộc kháng chiến độc. Không chỉ chí khí của người xưa mà nhiều bài học về cách đánh và cách thắng của ông cha chúng ta đem lại những tri thức rất bổ ích cho cuộc chiến đấu ở thế kỉ XX”.

(Dương Trung Quốc, *Võ Nguyên Giáp dưới góc nhìn của người viết sử*, Báo Tuổi trẻ ngày 6 – 5 – 2004)

- a. Đoạn tư liệu nhấn mạnh quan điểm của Võ Nguyên Giáp về vị trí, tầm quan trọng của bộ môn Lịch sử với công cuộc xây dựng đất nước.
b. Toàn bộ cuộc chiến đấu của nhân dân ta trong thế kỉ XX chỉ có thể được khôi phục lại qua cuốn Việt Nam sử lược.
c. Một trong những chức năng của Sử học được nhắc đến trong đoạn tư liệu trên chính là giúp thế hệ sau có nhiều bài học kinh nghiệm quý báu để chiến đấu chống thực dân
d. Chức năng xã hội của cuốn Việt Nam sử lược được nhắc đến trong đoạn tư liệu chính là “biên soạn mạch lạc về lịch sử nước nhà”.

Câu 22: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Qua khảo sát, tìm hiểu, các địa phương có di sản văn hóa được UNESCO vinh danh, các loại hình nghệ thuật truyền thống mang những giá trị đặc sắc đã tạo cơ sở nền tảng quan trọng để phát triển ngành du lịch, dịch vụ, thu hút du khách trong, ngoài nước, đóng góp nguồn thu lớn vào ngân sách quốc gia.

(Nguyễn Huy Phòng, *Phát huy nguồn lực di sản văn hóa trong bối cảnh phát triển kinh tế xã hội*, Tạp chí văn hóa nghệ thuật số 417, tháng 3 – 2019)

- a. Đoạn tư liệu đề cập đến vai trò của lịch sử và văn hóa đối với sự phát triển du lịch.
- b. Bắc Ninh là một tỉnh có nhiều lợi thế để phát triển du lịch do có hệ thống di sản văn hóa vật thể và phi vật thể độc đáo.
- c. Du lịch văn hoá phát triển góp phần thúc đẩy kinh tế- xã hội phát triển.
- d. Chỉ có những địa phương có di sản văn hóa được UNESCO ghi danh hoặc có các loại hình nghệ thuật truyền thống đặc sắc thì mới phát triển được du lịch, dịch vụ.

PHẦN III: Tự luận (3 điểm)

Câu 23. (1.5 điểm)

Trình bày khái niệm lịch sử. Phân biệt hiện thực lịch sử và lịch sử được con người nhận thức.

Câu 24. (1.5 điểm)

Nêu tác động của du lịch đối với công tác bảo tồn di tích lịch sử, văn hoá. Hãy kể tên 3 di sản ở địa phương em có thể phát triển du lịch.